

Số: /KH-UBND

Kon Rẫy, ngày tháng năm

**KẾ HOẠCH**

**Tuyển dụng viên chức ngành giáo dục và Đào tạo  
huyện Kon Rẫy năm 2023**

*Căn cứ Luật Viên chức năm 2010; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ công chức và Luật Viên chức năm 2019;*

*Căn cứ Luật Giáo dục năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;*

*Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;*

*Căn cứ các Thông tư của Bộ Giáo dục và Đào tạo: Số 01/2021/TT-BGDĐT, số 02/2021/TT-BGDĐT, số 03/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập, viên chức giảng dạy trong các trường tiểu học công lập, viên chức giảng dạy trong các trường trung học cơ sở công lập; số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14/4/2023 về Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT, 02/2021/TT-BGDĐT, 03/2021/TT-BGDĐT, 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập;*

*Căn cứ Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức;*

*Căn cứ Quyết định số 29/2019/QĐ-UBND ngày 30/12/2019 về việc Quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Kon Tum;*

*Căn cứ Quyết định số 1137/QĐ-UBND ngày 24/10/2018 của UBND tỉnh về việc phê duyệt khung danh mục vị trí việc làm trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND huyện Kon Rẫy;*

*Căn cứ Quyết định số 41/QĐ-UBND ngày 25/01/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Công chức, viên chức thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan hành chính các cấp trên địa bàn tỉnh Kon Tum;*

*Căn cứ Quyết định số 267/QĐ-UBND ngày 29/5/2023 của UBND tỉnh Kon Tum về việc giao số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập chưa tự đảm bảo chi thường xuyên năm 2023 trên địa bàn tỉnh;*

*Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh Kon Tum tại các Văn bản: số 2770/UBND-NC ngày 24/8/2023 về việc tuyển dụng viên chức ngành giáo dục năm 2023; số 3309/UBND-NC ngày 02/10/2023 về việc phê duyệt chỉ tiêu, hình thức tuyển dụng viên chức năm 2023 tại các cơ quan, địa phương;*

*Căn cứ Quyết định số 304/QĐ-UBND ngày 16/8/2023 của UBND huyện về việc giao số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2023 trên địa bàn huyện.*

UBND huyện Kon Rẫy xây dựng Kế hoạch tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2023, cụ thể như sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

- Tuyển dụng để bổ sung đội ngũ giáo viên củng cố đội ngũ cán bộ, viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo trên địa bàn huyện.

- Đáp ứng số lượng viên chức theo quy định; đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

**2. Yêu cầu:** Tuyển dụng đội ngũ viên chức của ngành Giáo dục và Đào tạo huyện đủ về số lượng, đảm bảo về trình độ chuyên môn phù hợp với vị trí việc làm và các chuyên ngành cần tuyển. Việc tuyển dụng đảm bảo công khai, tổ chức nghiêm túc, khách quan, công bằng, dân chủ và đúng quy định của pháp luật.

## **II. NHU CẦU TUYỂN DỤNG**

### **1. Số lượng người làm việc được giao và số lượng người làm việc chưa sử dụng trong đơn vị sự nghiệp giáo dục và đào tạo**

a) Số lượng người làm việc được giao là 671 biên chế<sup>(1)</sup>, trong đó: Giáo dục và Đào tạo là 649 chỉ tiêu; Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục Thường xuyên là 22 chỉ tiêu.

b) Số lượng người làm việc đã thực hiện là 620 biên chế, trong đó: Giáo dục và Đào tạo là 598 chỉ tiêu (*bậc Mầm non: 183, cấp Tiểu học: 243, cấp THCS: 172*); Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục Thường xuyên là 22.

c) Số lượng người làm việc chưa sử dụng là 52 biên chế, trong đó: Mầm non: 21, Tiểu học: 25, THCS: 06.

### **2. Số lượng viên chức cần tuyển ở từng vị trí việc làm: 52 chỉ tiêu<sup>2</sup>, gồm các vị trí tuyển dụng, cụ thể như sau:**

a) Giáo viên Mầm non hạng III là 21 chỉ tiêu, trong đó: 02 giáo viên Trường Mầm non 19/5, 02 giáo viên Trường Mầm non Tân Lập, 07 giáo viên Trường Mầm non Ánh Dương, 04 giáo viên Trường Mầm non Hoa Hồng, 02

<sup>(1)</sup> Tại Quyết định số 267/QĐ-UBND ngày 29/5/2023 của UBND tỉnh.

<sup>(2)</sup> Gồm 51 biên chế chưa thực hiện và 01 biên chế nghỉ hưu đúng tuổi tính đến ngày 01/11/2023.

giáo viên Trường Mầm non Đăk Tơ Lung, 01 giáo viên Trường Mầm non Đăk Kôi, 03 giáo viên Trường Mầm non Đăk Pne.

b) Giáo viên Tiểu học hạng III là 25 chỉ tiêu, gồm:

- Giáo viên Tiểu học Đa môn: 15 chỉ tiêu, trong đó: 01 giáo viên Trường TH Tân Lập, 02 giáo viên Trường TH Kim Đồng, 03 giáo viên Trường TH Ka Pa Kơ Long, 03 giáo viên Trường TH Đăk Tơ Lung, 02 giáo viên Trường PTDTBT-TH Đăk Pne, 04 giáo viên Trường TH Đăk Kôi.

- Giáo viên Tiểu học Đơn môn: 10 chỉ tiêu:

+ Tiếng Anh: 03 chỉ tiêu, trong đó: 01 giáo viên Trường TH Đăk Rve, 01 giáo viên Trường TH Lê Quý Đôn, 01 giáo viên Trường TH Ka Pa Kơ Long.

+ Tin học: 04 chỉ tiêu, trong đó: 01 giáo viên Trường TH Số 1 Đăk Rve, 01 giáo viên Trường TH Tân Lập, 01 giáo viên Trường TH Ka Pa Kơ Long, 01 giáo viên Trường TH Đăk Kôi.

+ Thể dục: 03 chỉ tiêu, trong đó: 01 giáo viên Trường PTDTBT-TH Đăk Pne, 01 giáo viên Trường TH Kim Đồng, 01 giáo viên Trường TH Ka Pa Kơ Long.

c) Giáo viên THCS hạng III: 06 chỉ tiêu, trong đó:

- Văn: 03 giáo viên (01 Trường THCS Đăk Rve, 02 Trường THCS Đăk Ruông);

- Toán: 02 giáo viên (02 Trường THCS Đăk Ruông);

- Sinh: 01 giáo viên (Trường THCS Đăk Ruông).

*(Chi tiết có phụ lục kèm theo)*

### **III. ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN**

**1. Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, giới tính, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức**

a) Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;

b) Từ đủ 18 tuổi trở lên;

c) Có Phiếu đăng ký dự tuyển;

d) Có lý lịch rõ ràng;

e) Có văn bằng, chứng chỉ phù hợp theo yêu cầu vị trí cần tuyển;

f) Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt;

g) Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;

g) Đáp ứng các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí việc làm do đơn vị sự nghiệp công lập xác định nhưng không được trái với quy định của pháp luật.

**2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức**

a) Không cư trú tại Việt Nam;

b) Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;

c) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc.

### **3. Điều kiện tiêu chuẩn cụ thể đối với từng vị trí tuyển dụng**

#### **a) Giáo viên mầm non hạng III-Mã số V.07.02.26**

- Tiêu chuẩn chung về trình độ, đào tạo, bồi dưỡng: Có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm mầm non trở lên.

- Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ giáo viên mầm non hạng III: Theo Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập; Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14/4/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT, 02/2021/TT-BGDĐT, 03/2021/TT-BGDĐT, 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập.

#### **b) Giáo viên tiểu học hạng III-Mã số V.07.03.29**

- Tiêu chuẩn chung về trình độ, đào tạo, bồi dưỡng: Có bằng tốt nghiệp cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên tiểu học hoặc có bằng đại học chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

- Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ giáo viên tiểu học hạng III: Theo Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường tiểu học công lập; Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14/4/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT, 02/2021/TT-BGDĐT, 03/2021/TT-BGDĐT, 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập.

#### **c) Giáo viên trung học cơ sở hạng III-Mã số V.07.04.32**

- Tiêu chuẩn chung về trình độ, đào tạo, bồi dưỡng: Có bằng tốt nghiệp cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên trung học cơ sở hoặc có bằng tốt nghiệp đại học trở lên các chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

- Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ giáo viên trung học cơ sở hạng III: Theo Thông tư số 03/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường trung học cơ sở công lập; Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14/4/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT, 02/2021/TT-BGDĐT, 03/2021/TT-BGDĐT, 04/2021/TT-BGDĐT ngày

02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập.

#### **IV. HÌNH THỨC, NỘI DUNG, XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN**

##### **1. Hình thức:** Xét tuyển.

**2. Nội dung:** Xét tuyển viên chức được thực hiện theo 02 vòng (*Theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ*), như sau:

##### a) Vòng 1

- Kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển đăng ký tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

- Chậm nhất là 05 ngày làm việc sau ngày kết thúc việc kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển tại vòng 1, người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng phải thông báo triệu tập thí sinh tham dự vòng 2.

- Chậm nhất là 15 ngày sau ngày thông báo triệu tập thí sinh được tham dự vòng 2 thì phải tiến hành tổ chức xét vòng 2.

b) Vòng 2: Được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP

- Hình thức: Thực hành soạn giáo án.

- Nội dung: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, cụ thể:

+ Đối với giáo viên mầm non: Soạn giáo án môn làm quen với Toán hoặc với Tiếng Việt (*thời gian là 180 phút*).

+ Đối với giáo viên Tiểu học:

Thí sinh dự tuyển vị trí giáo viên Tiểu học môn chuyên ngành tiến hành soạn giáo án môn đăng ký dự tuyển (*thời gian là 180 phút*).

Thí sinh dự tuyển vị trí giáo viên Tiểu học đa môn: Soạn giáo án môn Toán hoặc Tiếng Việt, chương trình từ lớp 1 đến lớp 5 (*thời gian là 180 phút*).

+ Đối với giáo viên Trung học cơ sở: Soạn giáo án theo môn đăng ký dự tuyển (*thời gian là 180 phút*).

- Thang điểm: 100.

- Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả thực hành.

##### **2. Xác định người trúng tuyển**

a) Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

- Có kết quả điểm tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên;

- Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

b) Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm thi thực hành cộng với điểm ưu tiên (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả điểm thực hành tại vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển.

c) Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

## **V. CÁC NỘI DUNG KHÁC**

### **1. Thông báo tuyển dụng và tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển**

a) Thông báo tuyển dụng

- Đăng thông báo tuyển dụng công khai ít nhất 01 lần trên phương tiện báo nói; đồng thời đăng tải trên trang thông tin điện tử của huyện và niêm yết công khai tại trụ sở UBND huyện.

- Nội dung thông báo tuyển dụng bao gồm: Số lượng người làm việc cần tuyển ứng với từng vị trí việc làm; số lượng vị trí việc làm thực hiện xét tuyển; tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự tuyển; thời hạn, địa chỉ và địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển, số điện thoại di động hoặc cố định của cá nhân, bộ phận được phân công tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển; hình thức, nội dung xét tuyển; thời gian và địa điểm, xét tuyển.

b) Tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển

- Người đăng ký dự tuyển nộp trực tiếp Phiếu đăng ký dự tuyển (theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định 115/2020/NĐ-CP) tại Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả huyện Kon Rẫy (Thôn 1, xã Tân Lập, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum).

- Mỗi người đăng ký dự tuyển viên chức chỉ được đăng ký dự tuyển ở một vị trí việc làm cần tuyển dụng; nếu người dự tuyển đăng ký ở hai vị trí việc làm trở lên hoặc trong Phiếu đăng ký dự tuyển khai không trung thực thì sẽ bị xóa tên trong danh sách dự tuyển hoặc hủy bỏ kết quả tuyển dụng.

- Thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển là 30 ngày kể từ ngày thông báo tuyển dụng công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, trên trang thông tin điện tử.

### **2. Đối tượng và điểm ưu tiên trong xét tuyển**

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng

Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

d) Trường hợp người dự xét tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.

### **3. Kinh phí thực hiện**

a) Lệ phí dự tuyển: Mức thu phí của người dự tuyển để phục vụ công tác xét tuyển thực hiện theo Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

b) Kinh phí tổ chức kỳ tuyển dụng: Giao Phòng Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch lập dự toán kinh phí đảm bảo công tác tuyển dụng theo đúng quy định.

### **4. Thời gian tuyển dụng:**

- Thời gian bắt đầu tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển: Thứ 2, ngày 02/10/2023.

- Thời gian tổ chức xét tuyển vòng 1: Thứ 6, ngày 03/11/2023.

- Thời gian tổ chức xét tuyển vòng 2: Thứ 7, ngày 18/11/2023.

## **VI. THÔNG BÁO KẾT QUẢ TUYỂN DỤNG, HOÀN THIỆN HỒ SƠ TUYỂN DỤNG, KÝ KẾT HỢP ĐỒNG LÀM VIỆC VÀ NHẬN VIỆC**

### **1. Thông báo kết quả tuyển dụng**

a) Sau khi hoàn thành việc chấm thi vòng 2, chậm nhất 05 ngày làm việc, Hội đồng tuyển dụng báo cáo Chủ tịch UBND huyện xem xét, công nhận kết quả tuyển dụng.

b) Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày có quyết định công nhận kết quả tuyển dụng, Hội đồng tuyển dụng thông báo công khai trên trang thông tin điện tử của UBND huyện và gửi thông báo công nhận kết quả trúng tuyển bằng văn bản tới người dự tuyển theo địa chỉ mà người dự tuyển đã đăng ký. Nội dung thông báo phải ghi rõ thời hạn người trúng tuyển phải đến cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng.

### **2. Hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng**

a) Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo kết quả trúng tuyển, người trúng tuyển phải đến cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng. Hồ sơ tuyển dụng bao gồm:

- Bản sao văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển, chứng nhận đối tượng ưu tiên (nếu có);

Trường hợp người trúng tuyển có bằng tốt nghiệp chuyên môn đã chuẩn đầu ra về ngoại ngữ, tin học theo quy định mà tương ứng với yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển thì được sử dụng thay thế chứng chỉ ngoại ngữ, tin học.

- Phiếu lý lịch tư pháp do cơ quan có thẩm quyền cấp.

b) Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì Chủ tịch UBND huyện ra quyết định hủy kết quả trúng tuyển.

Trường hợp người đăng ký dự tuyển có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì UBND huyện thông báo công khai trên trang thông tin điện tử của UBND huyện và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo.

### **3. Ký kết hợp đồng làm việc và nhận việc**

a) Chậm nhất 15 ngày kể từ ngày người trúng tuyển hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng, Chủ tịch UBND huyện ra quyết định tuyển dụng, đồng thời gửi quyết định tới người trúng tuyển theo địa chỉ đã đăng ký và đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức để biết, thực hiện việc ký hợp đồng làm việc với viên chức.

b) Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được quyết định tuyển dụng, người được tuyển dụng viên chức phải đến đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức để ký hợp đồng làm việc và nhận việc, trừ trường hợp quyết định tuyển dụng quy định thời hạn khác hoặc được cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức đồng ý gia hạn.

c) Trường hợp người được tuyển dụng viên chức không đến ký hợp đồng làm việc và nhận việc trong thời hạn quy định tại khoản 2 Điều này thì người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức đề nghị UBND huyện hủy bỏ quyết định tuyển dụng.

d) Chủ tịch UBND huyện xem xét quyết định việc trúng tuyển đối với người dự tuyển có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề so với kết quả tuyển dụng của người trúng tuyển đã bị hủy bỏ kết quả trúng tuyển theo quy định.

Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề mà bằng nhau thì Chủ tịch UBND huyện quyết định người trúng tuyển theo quy định.

## **VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Hội đồng tuyển dụng viên chức**

a) Hội đồng tuyển dụng viên chức được thành lập và làm việc theo nguyên tắc tập thể, kết luận theo đa số và có nhiệm vụ, quyền hạn theo Điều 8 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

b) Hội đồng tuyển dụng viên chức do Chủ tịch UBND huyện quyết định thành lập. Thực hiện các nhiệm vụ do Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng phân công.

### **2. Phòng Giáo dục và Đào tạo**



- a) Là cơ quan Thường trực của Hội đồng tuyển dụng viên chức.
- b) Phối hợp với Phòng Nội vụ:
- Tham mưu Thông báo và các văn bản thực hiện tuyển dụng viên chức theo đúng quy định hiện hành.
  - Thông báo kết quả tuyển dụng bằng văn bản tới người dự tuyển theo địa chỉ mà người dự tuyển đã đăng ký.
  - Tham mưu UBND huyện báo cáo kết quả tuyển dụng theo quy định.
  - Giải quyết khiếu nại, tố cáo trong quá trình tổ chức xét tuyển.

**3. Phòng Nội vụ:** Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo tham mưu UBND huyện thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức, Ban Giám sát Hội đồng tuyển dụng.

**4. Trung tâm Văn hóa - Thể thao - Du lịch và Truyền Thông và Trang thông tin điện tử huyện** có trách nhiệm thông báo công khai Kế hoạch này.

**5. Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện; UBND các xã, thị trấn** phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo, Phòng Nội vụ để triển khai thực hiện Kế hoạch.

**6. Đối với các đơn vị trường học được Hội đồng tuyển dụng chọn làm địa điểm kiểm tra thực hành và phỏng vấn** có trách nhiệm chuẩn bị chu đáo về cơ sở vật chất, vệ sinh, an ninh để phục vụ đợt tuyển dụng.

Trên đây là Kế hoạch tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2023 của UBND huyện Kon Rẫy./.

**Nơi nhận:**

- Sở Nội vụ tỉnh;
- Sở GD&ĐT tỉnh;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Phòng Nội vụ, Phòng GD&ĐT huyện;
- Trung tâm VH-TT-DL-TT huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Trang thông tin điện huyện;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Võ Văn Lương**